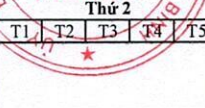


THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ I (2025-2026) - KHÓA D15
(Thực hiện từ ngày 08/9/2025)

Buổi Sáng	Thứ 2					Thứ 3					Thứ 4					Thứ 5					Thứ 6					Thứ 7				
	T1	T2	T3	T4	T5	T1	T2	T3	T4	T5	T1	T2	T3	T4	T5	T1	T2	T3	T4	T5	T1	T2	T3	T4	T5	T1	T2	T3	T4	T5
D15TH1 P10G4	DH PTNL môn TN-XH, KH ở TH NTT Uyên		GDMT trong trường TH LNH Ninh			QL trong GDTH ĐT Vân		PTCT GDTH LTT Hương			TH PPDH Toán ở TH NT Hiền					TH giải toán ở TH														
D15TH2 P11G4	PTCT GDTH LTT Hương		QL trong GDTH ĐT Vân			TH giải toán ở TH LTH Hạnh		GDMT trong trường TH LNH Ninh			DH PTNL môn TN-XH, KH ở TH NTT Uyên					TH PPDH Toán ở TH NT Hiền														
D15TH3 P12G4	TH PPDH Toán ở TH NT Hiền		PTCT GDTH LTT Hương			DH PTNL môn TN-XH, KH ở TH NTT Uyên					TH giải toán ở TH LTH Hạnh		GDMT trong trường TH LNH Ninh			QL trong GDTH ĐT Vân														
D15MN1 P13G4	GDHN NTM Ngọc		PTCT GDMN LT Chung			Toán và TCHĐ HTBT Toán sơ đẳng.. PV Cường					GDTC-KNXH cho trẻ MN NTH Lan					Toán và TCHĐ HTBT Toán sơ đẳng.. PV Cường					GD bảo vệ MT cho trẻ MN LT Ngọc									
D15MN2 P14G4	Toán và TCHĐ HTBT Toán sơ đẳng.. PV Cường		GDHN NTM Ngọc			GD bảo vệ MT cho trẻ MN LT Ngọc					Toán và TCHĐ HTBT Toán sơ đẳng.. PV Cường					PTCT GDMN NTH Lan					GDTC-KNXH cho trẻ MN NTH Lan									
D15KHTN P103G1	UD CNTT trong DH KHTN VTL Phương (PM201)					BT KHTN BTK Cúc, NT Mỹ VTL Phương		Năng lượng và MT TT Phụng			HĐ trải nghiệm hướng nghiệp PTN Bình		PTCT môn KHTN ĐTK Dung			KT, đánh giá trong DH môn KHTN HT Hương														
D15LSDL P104G1	ĐT: Lịch sử và hiện tại LT Huệ		Các nền VM trên đất nước VN LT Huệ			Lịch sử và địa lý địa phương ĐV Viễn					Giao tiếp sự phạm PT Trúc		GDMT NT Loan			ĐL biển Đông và BĐVN NTT Giang														
D15KT1 P105G1	Lập và QL DA đầu tư ĐT Thủy					Khởi sự kinh doanh NH Biên		Kiểm toán căn bản NTT Nga			Thực hành nghề 2 ĐT Thủy					Thực hành nghề 2 ĐT Thủy		Luật kinh tế VT Loan			Tin ứng dụng kế toán(PM101) HTM Nga		Lịch sử ĐCS VN P205G1 NTT Dung		Tư tưởng HCM P205G1 ĐS Tuần					
D15KT2 P205G1	Tin ứng dụng kế toán(PM101) HTM Nga					Thực hành nghề 2 ĐT Thủy		Luật kinh tế VT Loan			Lập và QL DA đầu tư ĐT Thủy					Khởi sự kinh doanh NH Biên		Kiểm toán căn bản NTT Nga			Thực hành nghề 2 ĐT Thủy									
D15QTKD P6G4	Văn hóa kinh doanh PTH Nga		Luật kinh tế VT Loan			Đề án chuyên ngành PTH Nga(PM101)					Tư tưởng HCM P6G4 ĐS Tuần		Lịch sử ĐCS VN P6G4 LTN Thùy			Kinh tế phát triển PTK Quỳnh		Khởi sự kinh doanh NH Biên			Quản trị chiến lược VTV Huyền									
D15DL P8G4	TACN KS-NH PT Tâm		PT, TQ lễ hội VN ĐTH Thu			Tổ chức sự kiện NT Huệ										TACN KS-NH PT Tâm		Tài nguyên du lịch NT Huệ												

Nơi nhận: Ban Giám hiệu; Các phòng, ban, khoa, trung tâm./.

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ I (2025-2026) - KHÓA D16
(Thực hiện từ ngày 08/9/2025)

Buổi Chiều	Thứ 2					Thứ 3					Thứ 4					Thứ 5					Thứ 6					Thứ 7				
	T1	T2	T3	T4	T5	T1	T2	T3	T4	T5	T1	T2	T3	T4	T5	T1	T2	T3	T4	T5	T1	T2	T3	T4	T5	T1	T2	T3	T4	T5
D16TH1 P401G1						TACN GDTH ĐP Thuận	PPDH Tiếng Việt ở TH2 ĐH Linh			ĂN và PPDH ẨN trong TH PV Thiên(PN)		PPDH Toán ở TH2 DT Hương			Lịch sử ĐCS VN NTT Dung		Đánh giá trong GDTH NT Nguyệt			TACN GDTH ĐP Thuận		ĂN và PPDH ẨN trong TH PV Thiên(PN)								
D16TH2 P402G1						PPDH Toán ở TH2 DT Hương	TACN GDTH ĐP Thuận			LSĐCSVN P401G1 ĐS Tuấn		ĂN và PPDH ẨN trong TH PV Thiên(PN)			PPDH Tiếng Việt ở TH2 ĐH Linh		TACN GDTH ĐP Thuận			ĂN và PPDH ẨN trong TH PV Thiên(PN)		Đánh giá trong GDTH PT Trúc(P401G1)								
D16TH3 P403G1	TACN GDTH NTH Huế					ĂN và PPDH ẨN trong TH PV Thiên(PN)						Lịch sử ĐCS VN NTT Dung		Đánh giá trong GDTH PT Trúc			ĂN và PPDH ẨN trong TH PV Thiên(PN)			PPDH Tiếng Việt ở TH2 BT Hồng			TACN GDTH NTH Huế		PPDH Toán ở TH2 NT Hiền					
D16TH4 P404G1	ĂN và PPDH ẨN trong TH PV Thiên(PN)					TACN GDTH NT Miền			PPDH Tiếng Việt ở TH2 BT Hồng			TACN GDTH NT Miền		PPDH Toán ở TH2 NT Hiền			Lịch sử ĐCS VN ĐS Tuấn		Đánh giá trong GDTH PT Trúc											
D16TH5 P405G1						PPDH Toán ở TH2 NT Hiền			ĂN và PPDH ẨN trong TH PV Thiên(PN)			LSĐCSVN VT Minh		PPDH Tiếng Việt ở TH2 BT Hồng			TACN GDTH P403G1 ĐTT Huyền		ĂN và PPDH ẨN trong TH PV Thiên(PN)			TACN GDTH ĐTT Huyền		Đánh giá trong GDTH NT Nguyệt						
D16MN1 P301G1						Lịch sử ĐCS VN VT Minh			MT và TCHĐ khám phá MTXQ cho TMN NT Loan, VTD Thủy			TCHĐ GDTC cho TMN ĐT Thơm			PP NCKH GDTE VT Hồng VTD Thủy			TCHĐ GDTC cho TMN ĐT Thơm			PP đọc, kể DC TPVH... PTT Văn			MT và TCHĐ khám phá MTXQ cho TMN NT Loan, VTD Thủy						
D16MN2 P303G1						PP đọc, kể DC TPVH... ĐTH Loan			Lịch sử ĐCS VN VT Minh			TCHĐ GDTC cho TMN NV Hiếu			MT và TCHĐ khám phá MTXQ cho TMN ĐB Hòe, PTT Văn			TCHĐ GDTC cho TMN NV Hiếu			PP NCKH GDTE VT Hồng VTD Thủy			MT và TCHĐ khám phá MTXQ cho TMN ĐB Hòe, PTT Văn						
D16 Toán P304G1	HH xạ ảnh P102G1 VV Trường					PPDH môn Toán PV Cường			PP NCKH VT Hồng			PPDH môn Toán PV Cường			Lịch sử ĐCS VN VT Minh			KG metric topo ĐTT Hiền			Lịch sử Toán PTM Thu			Phương trình vi phân NT Nhân						
D16KHTN P305G1	Lịch sử ĐCS VN P205G1 VT Minh					Quang học và VLHN nguyên tử VTL Phương, NTL Phương						Thực hành SPTX1 TN Tú, LT Tâm						PP NCKH lĩnh vực KHTN PTN Bình			LL và PPDH KHTN Tâm, Ngà, Dung			TH SPTX 2 TN Tú, HT Hương						
D16LSĐL P205G1						TH SPTX1 LT Huệ						LSVN hiện đại NT Hòa			Địa lý châu lục 2 HĐ Hoan						UD CNTT trong DH LS-ĐL PT Loan			LL và PPDH Địa lý NTT Giang						
D16DL P204G1	Du lịch sinh thái LT Hiệu					TACN DL, LH BT Nguyễn			NV điều hành tour VT Hương			Nghệ vụ phục vụ khách sạn PTT Thủy						TACN DL, LH BT Nguyễn			Tôn giáo, TN VN NT Hằng			Triết học Mác - Lênin LTL Anh			NV điều hành tour VT Hương			
D16KTTH P203G1	Anh văn TMCB 2 ĐTT Linh					Thực hành nghề 1 LT Liễu			Kế toán quản trị NTT Nga			Triết học Mác - Lênin LTL Anh			Thực hành nghề 1 LT Liễu			Thuế LT Uyên						Anh văn TMCB 2 ĐTT Linh			Kế toán HCSN PT Oanh			
D16KTDN P202G1	KTDN vừa và nhỏ VTM Huyền					KTDN vừa và nhỏ VTM Huyền			AVTM CB2 NT Liên			Kế toán thuế 1 LT Uyên			AVTM CB2 NT Liên			Triết học Mác - Lênin PTH Duyên			Kế toán thuế 1 LT Uyên			Thực hành nghề 1 LT Liễu						
D16QTKD P201G1						Thị trường chứng khoán NH Biên			Lập và QLDA đầu tư PT Hương			Quản lý chất lượng NT Hằng			Triết học Mác - LêNin P201G1 PTH Duyên			Anh văn TMCB 2 PT Tâm			Tài chính doanh nghiệp VD Hạnh			Anh văn TMCB 2 PT Tâm			Kế toán quản trị HTM Nga			
D16CNTT PM						Lập trình giao diện người dùng PT Thanh (PM102)						TK và LT Web(PM102) VA Hải												Thiết kế và lập trình Web VA Hải (PM102)						

Buổi Sáng	Thứ 2					Thứ 3					Thứ 4					Thứ 5					Thứ 6					Thứ 7				
	T1	T2	T3	T4	T5	T1	T2	T3	T4	T5	T1	T2	T3	T4	T5	T1	T2	T3	T4	T5	T1	T2	T3	T4	T5	T1	T2	T3	T4	T5
D16TH4																					ĂN và PPDH ẨN trong TH PV Thiên(PN)									
D16MN		Ca hát mầm non Phòng Hát MN1:PTT Hiền					Ca hát mầm non Phòng Hát MN2: HT Hương																							
D16KHTN																					LL và PPDH KHTN(P204G1) Tâm, Ngà, Dung									
D16LSĐL																					Địa lý KT-XH Việt Nam HD Hoan (P405G1)									
D16CNTT																	Phân tích và TK HTTT ĐT Thu (PM 101)													
D16KTDN											Kế toán quốc tế P204G1 NTT Nga																			

Nơi nhận: Ban Giám hiệu; Các phòng, ban, khoa, trung tâm./.

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ I (2025-2026) - KHÓA D17
(Thực hiện từ ngày 08/9/2025)

Buổi Sáng	Thứ 2					Thứ 3					Thứ 4					Thứ 5					Thứ 6					Thứ 7									
	T1	T2	T3	T4	T5	T1	T2	T3	T4	T5	T1	T2	T3	T4	T5	T1	T2	T3	T4	T5	T1	T2	T3	T4	T5	T1	T2	T3	T4	T5					
D17TH1 P401G1	Tiếng Việt 2		CN XHKH			PP NCKH P404G1		CTĐ P. Múa VT Hồng PTT Mai			Cơ sở TN-XH ở TH			TTT Phương, PT Loan		GDH TH TT Tân		Toán học 3 NT Nam			Tiếng Anh 3														
D17TH2 P402G1	CN XHKH NT Hào		CTĐ P. Múa PTT Mai			Cơ sở TN-XH ở TH			TTT Phương, PT Loan			T. Anh 3 DTN Anh		Tiếng Việt 2 LTT Hoài			Toán học 3 NT Nam		T. Anh 3 DTN Anh			GDH TH PT Trúc		PP NCKH VT Hồng											
D17TH3 P403G1	CTĐ P. Múa PTT Mai		T. Anh 3 P402G1 NTM Hạnh			GDH TH TT Tân		PP NCKH VT Hồng			Toán học 3 PTM Thu			Tiếng Việt 2 NT Thu		T. Anh 3 NTM Hạnh		CN XHKH BD Bình			Cơ sở TN-XH ở TH			TTT Phương, ĐV Viễn											
D17TH4 P404G1	Toán học 3 PTM Thu		T. Anh 3 DTN Anh			CTĐ P. Múa PTT Mai		CN XHKH NT Hào			Cơ sở TN-XH ở TH			ĐB Hòe, ĐV Viễn		T. Anh 3 DTN Anh		Tiếng Việt 2 NT Thu			PP NCKH VT Hồng		GDH TH PT Trúc												
D17MN1 P405G1	CN XHKH ĐT Yên		T. Anh 3 ĐTT Huyền			Giáo dục học mầm non			NTM Ngọc			QTĐNN trong GDMN		T. Anh 3 ĐTT Huyền			Giao tiếp sư phạm PT Trúc		GDGT cho trẻ MN NT Loan			Múa và PPBD múa cho trẻ MN			PTT Hiền(P.Múa)										
D17MN2 P305G1	T. Anh 3 BT Nguyễn		CN XHKH ĐT Yên			Giao tiếp sư phạm PT Trúc			GDGT cho trẻ MN NT Loan			Múa và PPBD múa cho trẻ MN			PTT Hiền(P.Múa)			Giáo dục học mầm non NT Thịnh		T. Anh 3 BT Nguyễn			QTĐNN trong GDMN			PTH Duyên									
D17T P304G1	Số học LTH Hạnh		T. Anh 3 Ghép			Vật lý đại cương LV Năng			CN XHKH ĐT Yên			Giao tiếp sư phạm Ghép D15LS-ĐL P104G1		T. Anh 3			T. Anh 3 Ghép		Giáo dục học 2 NT Nguyệt			Giải tích 3 ĐTT Hiền		Hình học Afin.. ĐB Hào											
D17KTTH P303G1	Kế toán TCDN 1			LT Liễu		Nguyên lý thống kê kinh tế NTB Ngọc			T. Anh 3 NTT Huyền		Kỹ năng bán hàng PTH Nga		T. Anh 3 NTT Huyền			Quản trị học VTV Huyền			Tài chính tiền tệ NTH Lý																
D17KTDN P301G1	T. Anh 3 P301G1		Quản trị học VTV Huyền			Tài chính tiền tệ NTH Lý			Kế toán TCDN 2 VTM Huyền		T. Anh 3 P301G1		Quản trị học VTV Huyền			Nguyên lý thống kê kinh tế NTB Ngọc		Kế toán TCDN 2 VTM Huyền																	
D17QTKD P201G1	ĐTT Huyền		Tin học UD trong kinh doanh			VĐ Hạnh(PM 301)			Kinh tế lượng VĐ Hạnh		Marketing căn bản ĐT Thủy		ĐTT Huyền		Tài chính tiền tệ NTH Lý			Kinh tế lượng VĐ Hạnh		Marketing căn bản ĐT Thủy			Nguyên lý thống kê kinh tế NTB Ngọc												
D17DL1 P202G1	QTKD lữ hành VT Hường		T. Anh 3 BT Nguyễn			T. Anh 3 BT Nguyễn		Di tích LS VH và DT VN NT Hằng			T. Anh 3			Tuyển điểm du lịch Việt Nam NT Huệ		Kỹ năng thuyết trình DT Dung			Kinh tế du lịch PTT Thủy			QTKD lữ hành VT Hường			Kỹ năng teambuilding PTT Thủy										
D17DL2 P203G1	QTKD lữ hành LT Hiệu		Kỹ năng thuyết trình NT Hằng			Di tích LS VH và DT VN TT Thu		T. Anh 3 PD Thuận			QTKD lữ hành LT Hiệu		Kinh tế du lịch PTT Thủy			Kỹ năng teambuilding PTT Thủy		T. Anh 3 PD Thuận			Tuyển điểm du lịch Việt Nam NT Huệ														
D17CNTT	Tiếng Anh 3 P204G1 ĐTT Linh					Phương pháp tính P204G1 BTH Yên					Hệ quản trị CSDL VA Hải (PM 201)						Cấu trúc dữ liệu và giải thuật NTT Hà (PM 201)						Hệ điều hành HC Minh (PM 201)												

Buổi Chiều	Thứ 2					Thứ 3					Thứ 4					Thứ 5					Thứ 6					Thứ 7														
	T1	T2	T3	T4	T5	T1	T2	T3	T4	T5	T1	T2	T3	T4	T5	T1	T2	T3	T4	T5	T1	T2	T3	T4	T5	T1	T2	T3	T4	T5										
D17						GDTC 3 L3: ĐT Hoa L6: NV Hiếu										GDTC 3 L2: ĐT Công L7: LH Phương										GDTC 3 L1: ĐT Công L8: LH Phương														
D17CNTT																										Mạng máy tính PM201 NT Thắng														

Nơi nhận: Ban Giám hiệu; Các phòng, ban, khoa, trung tâm./.

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ I (2025-2026) - KHÓA D18 (Thực hiện từ ngày 08/9/2025)

Buổi Chiều	Thứ 2					Thứ 3					Thứ 4					Thứ 5					Thứ 6					Thứ 7				
	T1	T2	T3	T4	T5	T1	T2	T3	T4	T5	T1	T2	T3	T4	T5	T1	T2	T3	T4	T5	T1	T2	T3	T4	T5	T1	T2	T3	T4	T5
D18TH1 P10G4	Tin học					Văn học					Triết học Mác - Lênin HD Thủy					Tiếng Anh 1					Toán học 1					TLH ĐC				
D18TH2 P11G4	L1: DS Nhiên PM201					NT Phương					Triết học Mác - Lênin PTH Duyên					Toán học 1					Văn học					Tiếng Anh 1				
D18TH3 P12G4	L2: ĐT Thu PM203					TLH ĐC					NT Thịnh					PTM Thu					NT Phương					L2: NTH Tuyền				
D18TH4 P13G4	L3: NT Thắng PM101					Toán học 1					PTM Thu					Tiếng Anh 1					Triết học Mác - Lênin LTL Anh					TLH ĐC				
D18TH4 P13G4	L4: HC Minh PM301					Tiếng Anh 1					TLH ĐC					Văn học					Toán học 1					Triết học Mác - Lênin HD Thủy				
D18TH4 P13G4	L5: NTT Hà PM303					L4: NTT Huyền					TT Tân					NT Thu					DT Hương					Tin học				
D18MN1 P6G4						Tiếng Anh 1					TLH ĐC NT Thịnh					Sinh lý học trẻ em PTH Thảo					Cơ sở VHVN NH Thủy					Triết học Mác - Lênin PTH Duyên				
D18MN2 P8G4						Triết học Mác - Lênin LTL Anh					Cơ sở VHVN DT Dung					LSVM thể giới PT Loan					Sinh lý học trẻ em HT Bàng					L6: ĐTT Hà (PM 101)				
D18Toán P103G1						Giải tích 1					ĐTT Hiền					Tiếng Anh 1 Ghép D18QTKD1 P14G4					L8: LĐ Hiệp (PM 303)					Triết học Mác - Lênin				
D18KHTN P105G1						Toán cao cấp trong KHTN NT Nam															Tiếng Anh 1 P105G1					P105G1 VTH Giang				
D18LSDL P104G1						Bản đồ học					HL Trang					Khảo cổ học và NMLSĐ PT Loan					Lịch sử văn minh thế giới LT Huệ					L7: NTH Tuyền				
D18KT1	Tiếng Anh 1 P301G1					L8: BT Nguyễn																				Đại số tuyến tính VV Trường (P102G1)				
D18KT2	Kinh tế vi mô P303G1					PT Hương																				Nhập môn KHTN ĐTK Dung				
D18QTKD1	TLH ĐC					Toán cao cấp P14G4 BTH Yên										Tiếng Anh 1 P14G4 L10: PT Tâm					Kỹ năng LVN P14G4 PTK Quỳnh					Kinh tế vi mô P14G4 PT Hương				
D18QTKD2	P14G4 TT Tân					Kỹ năng LVN P201G1 PTK Quỳnh					Tiếng Anh 1 P14G4 L11: NTH Tuyền					Kinh tế vi mô P105G1 PT Hương										Toán cao cấp P404G1 BTH Yên				
D18DL1	Tiếng Anh 1 P10G4					L12: PĐ Thuận					Địa lý du lịch P403G1 HD Hoan					Cơ sở VHVN P402G1 NH Thủy					Lịch sử VMTG P402G1 LD Quyền					XHH ĐC P6G4 ĐT Văn				
D18DL2	Tiếng Anh 1 P11G4					L13: DTN Anh										Tin học PM101 L14: NT Thắng					Địa lý du lịch P8G4 HD Hoan					Tổng quan DL P402G1 VT Hương				
D18DL3	Tiếng Anh 1 P12G4					L14: ĐTT Huyền					Tin học PM101 L15: BT Tuyết										Địa lý du lịch P103G1 HD Hoan					Lịch sử VMTG P402G1 LD Quyền				
D18DL4	Tiếng Anh 1 P13G4					L15: NTM Hạnh					XHH ĐC P13G4 ĐT Văn					Tin học PM203 L16: PX Nguyễn										Tổng quan DL P405G1 VT Hương				
D18DL5	Tiếng Anh 1 P104G1					L17: ĐTT Hà					Tin học PM301 L17: ĐTT Hà										Tổng quan DL P103G1 NT Huệ					Tiếng Anh 1 P104G1 L16: NTH Huệ				
D18CNTT1	Giải tích P103G1 DT Luyện										Nhập môn CNTT PM201 DS Nhiên					Đại số tuyến tính P103G1 NT Nam					Lập trình C++ PM201 ĐT Thu					XHH ĐC P104G1 ĐT Văn				
																										Tin học PM301 L13: DS Nhiên				

Buổi Sáng	Thứ 2					Thứ 3					Thứ 4					Thứ 5					Thứ 6					Thứ 7				
	T1	T2	T3	T4	T5	T1	T2	T3	T4	T5	T1	T2	T3	T4	T5	T1	T2	T3	T4	T5	T1	T2	T3	T4	T5	T1	T2	T3	T4	T5
D18	GDTC 1					GDTC 1					GDTC 1					GDTC 1					GDTC 1					GDTC 1				
	L2: ĐT Thơm					L11: ĐT Công					L3: ĐT Thơm					L1: ĐT Công					L8: NV Hiếu					L4: ĐT Thơm				
	L6: NV Hiếu					L12: LH Phương					L5: ĐT Hoa					L9: LH Phương					L10: ĐT Hoa					L7: NV Hiếu				
D18Toán											Tin học L11: PT Thanh PM101										Tin học L9: NT Thắng PM301									
											L12: LĐ Hiệp PM301										L10: LĐ Hiệp PM303									
D18KT1	Toán cao cấp P205G1 NT Nhân																				Nguyên lý thống kê KT PTH Nga (P8G4)					Kỹ năng LVN P201G1 PTK Quỳnh				
D18KT2	Nguyên lý TKKT P201G1 NTB Ngọc																				Tiếng Anh 1 P301G1 L9: PT Tâm					Toán cao cấp P202G1 NT Nhân				
D18DL2 P8G4											Xã hội học đại cương ĐT Văn					Cơ sở VHVN NTH Nhung														
D18DL3 P305G1											Cơ sở VHVN DT Dung					Xã hội học đại cương ĐT Văn														
D18DL4	Lịch sử VMTG P103G1 ĐV Viễn					Địa lý du lịch P401G1 HD Hoan																								
D18CNTT																					Vật lý ĐC P105G1 TN Tú					Tiếng Anh 1 P105G1 L17: NTM Hạnh				

Nơi nhận: Ban Giám hiệu; Các phòng, ban, khoa, trung tâm./.